

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội
gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng
giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo**

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU và Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo (sau đây viết tắt là Đề án số 04-ĐA/TU, Nghị quyết số 05-NQ/TU); Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện 11 mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hiện thực hóa mục tiêu xây dựng thành phố Hải Phòng “Văn minh - Hạnh phúc”, có trình độ phát triển cao, đáp ứng nhu cầu phát triển con người, tiến bộ và công bằng xã hội, đi đầu trong xây dựng Chủ nghĩa xã hội của cả nước.

- Cụ thể hóa toàn diện, đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án số 04-ĐA/TU, Nghị quyết số 05-NQ/TU thành các nhiệm vụ, công việc cụ thể theo lộ trình; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân.

- Bảo đảm bám sát 05 mục tiêu cụ thể của Đề án số 04, gồm: (1) Về thể chế - chính quyền: hướng đến chính quyền hiện đại - kiến tạo - phục vụ - minh bạch, người dân là trung tâm, chủ thể và mục tiêu của phát triển; (2) Về kinh tế: phát triển kinh tế hiện đại, xanh - tuần hoàn - số, gắn tăng trưởng với công bằng xã hội, không ai bị bỏ lại phía sau; (3) Về môi trường sống - xã hội đáng sống: đô thị, nông thôn xanh, sạch, an toàn, nhân văn; (4) Về quốc phòng - an ninh và đối ngoại: giữ vững ổn định chính trị, chủ động hội nhập quốc tế; (5) Về con người Xã hội chủ nghĩa: xây dựng thế hệ công dân Hải Phòng có tri thức - đạo đức - ý thức công dân - tinh thần cống hiến.

- Xây dựng hệ thống tiêu chí, bộ chỉ số đánh giá sát thực tiễn, có tính khả thi cao, bảo đảm định tính và định lượng rõ ràng làm căn cứ tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy; bám sát các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Mỗi mô hình đều phải xác định rõ cơ quan chỉ đạo, cơ quan phê duyệt, cơ quan chủ trì tham mưu, cơ quan phối hợp, cá nhân phụ trách, nguồn lực bảo đảm và lộ trình, tiến độ thực hiện theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực, rõ tiến độ, rõ kết quả”.

- Triển khai bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh hình thức, phô trương, nôn nóng; vừa làm vừa rút kinh nghiệm, làm điểm để hoàn thiện trước khi nhân rộng; gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực; ưu tiên bố trí ngân sách kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa; định kỳ theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện các mô hình là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân và mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

II- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền hệ thống, xuyên suốt, nhất quán trong toàn hệ thống chính trị; tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, Nghị quyết số 05-NQ/TU. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên báo chí, nền tảng số, mạng xã hội; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm truyền thông; đẩy mạnh truyền thông đối ngoại, quảng bá mô hình.

Nội dung, sản phẩm trọng tâm: (1) tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt Đề án số 04, Nghị quyết số 05 tới 100% tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong năm 2026; (2) Biên soạn tài liệu, sổ tay tuyên truyền, đề cương thông tin; xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nòng cốt; (3) Mở chuyên trang, chuyên mục thường kỳ trên Báo và Phát thanh - Truyền hình Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố; (4) Tổ chức các cuộc thi, giải báo chí, hoạt động truyền thông về xây dựng Chủ nghĩa xã hội và con người Xã hội chủ nghĩa; (5) Đẩy mạnh truyền thông đối ngoại, quảng bá mô hình ra khu vực và quốc tế (từ quý II/2030).

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Thành ủy.

Cơ quan chủ trì tham mưu, định hướng: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan báo chí, truyền thông thành phố, Trường Chính trị Tô Hiệu, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy.

Cá nhân phụ trách: Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; đồng chí lãnh đạo phụ trách lĩnh vực của các cơ quan phối hợp.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố (chi thường xuyên cho công tác tuyên truyền, thông tin) và nguồn xã hội hóa.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (cao điểm quán triệt trong năm 2026; định kỳ báo cáo kết quả tuyên truyền 6 tháng, 01 năm).

2. Xây dựng Chương trình hành động, các đề án thành phần, kế hoạch, hướng dẫn và bộ tiêu chí thực hiện

- **Chương trình hành động:** Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình hành động số 01/CTr-UBND, ngày 11/3/2026 về thực hiện Đề án số 04 và Nghị quyết số 05 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

- Xây dựng, phê duyệt các đề án thành phần thực hiện từng mô hình, báo cáo Thường trực, ban Thường vụ Thành ủy theo quy chế; ban hành kế hoạch, hướng dẫn triển khai.

- Ban hành hệ thống tiêu chí, thang điểm và quy trình đăng ký, xét công nhận cho từng mô hình cụ thể, bảo đảm định tính và định lượng.

Đơn vị chủ trì tham mưu: Các cơ quan được phân công tại Nghị quyết số 05 (theo từng mô hình)

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Cấp thực hiện: Cấp thành phố; các xã, phường, đặc khu

Tiến độ cụ thể: Các đề án thành phần đã được phê duyệt (Chính quyền thân thiện, Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật, Thành phố đổi mới sáng tạo, Trường học xã hội chủ nghĩa, Chi đoàn Xã hội chủ nghĩa gắn với Đoàn viên Xã hội chủ nghĩa) tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện, triển khai ngay trong năm 2026; các đề án thành phần chưa được phê duyệt hoàn thành phê duyệt, hoàn thành ban hành đồng bộ hệ thống tiêu chí, thang điểm chậm nhất trong 9/2026.

3. Phân công cụ thể trách nhiệm xây dựng, triển khai thực hiện 11 mô hình

Bảng tổng hợp phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguồn lực và tiến độ 11 mô hình tại **Phụ lục kèm theo Kế hoạch này**. Nội dung cụ thể như sau:

3.1. Mô hình: “Chính quyền thân thiện”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ (chuyển đổi số), Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố (chi thường xuyên cải cách hành chính, chuyển đổi số) và nguồn xã hội hóa.

Chỉ tiêu chủ yếu: Năm 2026 phấn đấu có ít nhất khoảng 80% chính quyền cấp xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”; từ năm 2027 trở đi, 100% chính quyền cấp xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”, 100% sở, ban, ngành thành phố đạt chuẩn “Công sở thân thiện”

Lộ trình:

+ Phê duyệt: Đã phê duyệt Đề án tại Quyết định số 1376/QĐ-UBND, ngày 09/4/2026 và ban hành Bộ tiêu chí, bảng thang điểm và quy trình xét công nhận tại Quyết định số 5049/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 (đối với “Chính quyền thân thiện”) và Quyết định số 1413/QĐ-UBND, ngày 10/4/2026 (đối với “Công sở thân thiện”) của Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Triển khai đồng bộ các xã phường, đặc khu và các sở, ngành thuộc hệ thống hành chính thành phố từ năm 2026.

+ Hằng năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các sở, ngành: Đăng ký đạt chuẩn, xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí (tháng 02); báo cáo, tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí (tháng 11); gửi cơ quan chủ trì tham mưu tổng hợp, đánh giá theo quy định

+ Cơ quan chủ trì tham mưu: Thẩm định, đánh giá, chấm điểm các tiêu chí mô hình theo quy định (tháng 12).

+ Ủy ban nhân dân thành phố: Xem xét, quyết định công nhận, khen thưởng, biểu dương đối với tập thể, cá nhân theo quy định (**tháng 12 hằng năm**).

+ Tổ chức sơ kết năm 2028 và tổng kết giai đoạn, đánh giá toàn diện năm 2030.

3.2. Mô hình: “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Sở Nội vụ, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố (chi thường xuyên phổ biến, giáo dục pháp luật) và nguồn xã hội hóa.

Chỉ tiêu chủ yếu: Bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố ban hành tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Phấn đấu 100% các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố kịp thời xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật hằng năm theo quy định; Bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành được kiểm tra, xử lý kịp thời đúng quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố được tuyên truyền, phổ biến, thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới; 100% văn bản quy phạm pháp luật có quy định về quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp, tổ chức được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến đối tượng áp dụng; 100% văn bản quy phạm pháp luật do thành phố ban hành được cơ quan chủ trì soạn thảo, cập nhật, công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật thành phố; Phấn đấu 100% sự kiện hộ tịch phát sinh trên địa bàn thành phố được đăng ký kịp thời, đúng quy định; Bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý được trợ giúp khi có yêu cầu; Phấn đấu 100% tổ hòa giải ở cơ sở kiện toàn đủ số lượng, thành phần; tỷ lệ hòa giải thành đạt 85% trở lên; giải quyết tốt tranh chấp, mâu thuẫn từ cơ sở, không hình thành “điểm nóng”, hạn chế phát sinh hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, phấn đấu giảm dần số vụ việc vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Đã phê duyệt tại Quyết định số 1706/QĐ-UBND, ngày 30/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Ban hành Bộ Tiêu chí xây dựng “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo (Bộ tiêu chí) với 02 phụ lục; trong đó, Phụ lục I Bộ tiêu chí thực hiện Đề án áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và Phụ lục II Bộ Tiêu chí áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (cấp xã).

+ Năm 2026-2027, tập trung nguồn lực thực hiện điểm tại 15 đơn vị cấp xã¹ trên địa bàn thành phố, trong đó bảo đảm thực hiện đồng bộ tại các khu vực đô thị, nông thôn, đặc khu, địa bàn trọng điểm, điển hình về công tác tuân thủ pháp luật

Các cơ quan, đơn vị cấp xã còn lại (không được lựa chọn làm điểm) trong giai đoạn này, căn cứ vào nội dung Đề án, chủ động triển khai, thực hiện Đề án gắn với nhiệm vụ thường xuyên và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình.

+ Giai đoạn từ năm 2028 triển khai Đề án trên toàn địa bàn thành phố.

3.3. Mô hình: “Thành phố Đổi mới sáng tạo”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, hiệp hội doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách thành phố cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân đầu chi cho nghiên cứu và phát triển (R&D) đạt 2% GRDP, trong đó nguồn xã hội chiếm hơn 60%; các quỹ phát triển khoa học và công nghệ, nguồn xã hội hóa.

Chỉ tiêu chủ yếu: Phân đầu chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) hàng năm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu; hệ sinh thái khởi nghiệp trong nhóm 3 địa phương dẫn đầu; đến năm 2030 có 150 doanh nghiệp khoa học công nghệ, 450 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu gấp 1,5 lần giai đoạn 2020 - 2025; phủ sóng 5G, hạ tầng số toàn thành phố.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Đã phê duyệt tại Quyết định số 1380/QĐ-UBND, ngày 09/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

¹ * 08 phường, gồm: An Biên, Phù Liễn, An Dương, Hải An, Hải Dương, Thạch Khê, Kinh Môn, Nguyễn Trãi (dân tộc thiểu số và miền núi).

* 06 xã, gồm: Hùng Thắng, Kiến Thụy, Nguyễn Bình Khiêm, Ninh Giang, Cẩm Giang, Hà Đông.

* Đặc khu: Cát Hải

- Năm 2026: Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, đề xuất các chính sách làm định hướng triển khai các năm tiếp theo.

- Từ năm 2027: Đưa các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ, sáng kiến, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, chuyển đổi số thành hoạt động thường niên.

3.4. Mô hình: “Trường học Xã hội chủ nghĩa”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Thành đoàn; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ sở giáo dục.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố (chi đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị và chi thường xuyên) kết hợp nguồn xã hội hóa.

Chỉ tiêu chủ yếu: Hoàn thiện đồng bộ mô hình trên cả 05 phương diện: cơ sở vật chất, đội ngũ, chương trình giáo dục, quản trị trường học và môi trường học đường; triển khai trang thiết bị dạy học công nghệ cao (AI, phòng học thông minh) tại các trường mẫu; hoàn thiện ngân hàng học liệu số dùng chung cấp thành phố và nền tảng học tập trực tuyến cho toàn bộ học sinh phổ thông thành phố.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Đã phê duyệt tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND, ngày 11/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Năm 2026: Thành lập Ban Chỉ đạo; ban hành kế hoạch, hướng dẫn triển khai.

- Năm 2027: Đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị công nghệ thông tin, trang thiết bị dạy học hiện đại; thực hiện mô hình quản trị tiên tiến, số hóa công tác quản lý.

- Năm 2028: Hoàn thiện đồng bộ mô hình trên cả 5 phương diện; đầu tư trang thiết bị dạy học công nghệ cao (AI, phòng học thông minh) tại các trường mẫu; thử nghiệm ngân hàng học liệu số dùng chung cấp thành phố.

- Năm 2029: củng cố vận hành, duy trì chất lượng bền vững và khả năng nhân rộng; hoàn thiện ngân hàng học liệu số, mở rộng nền tảng học tập trực tuyến cho toàn bộ học sinh phổ thông thành phố.

- Năm 2030: Hoàn thiện mô hình, chuẩn bị nhân rộng; tổng kết 5 năm thực hiện và chuyển tiếp giai đoạn mới.

3.5. Mô hình: “Cụm công nghiệp sinh thái”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu liên quan và các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Vốn của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng và nguồn xã hội hóa là chủ yếu; ngân sách thành phố hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành, cơ chế, chính sách.

Chỉ tiêu chủ yếu: Đến năm 2030 hình thành, đưa vào vận hành 02 cụm công nghiệp sinh thái thí điểm (An Thọ - Chiến Thắng và Nam Am) với hệ thống hạ tầng kỹ thuật cộng sinh công nghiệp, bộ tiêu chí và cơ chế quản lý hoàn chỉnh làm cơ sở nhân rộng.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Trong tháng 9/2026.

- Khởi công xây dựng hạ tầng 02 cụm công nghiệp (CCN) thí điểm là An Thọ - Chiến Thắng và Nam Am (dự kiến tháng 12/2026).

- Triển khai thí điểm, hoàn thiện cơ chế quản lý, bộ tiêu chí và hệ thống hạ tầng kỹ thuật cộng sinh công nghiệp.

- Giai đoạn 2031 - 2045: Nhân rộng mô hình trên toàn thành phố, hình thành thêm từ 2 - 3 CCN sinh thái mới.

3.6. Mô hình: “Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Y tế.

Cơ quan phối hợp: Bảo hiểm xã hội Khu vực, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ (chuyển đổi số y tế); Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách nhà nước, ngân sách từ Chương trình mục tiêu quốc gia, Ngân sách thành phố (chi đầu tư và chi thường xuyên), Ngân sách cấp xã, Quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn hỗ trợ và xã hội hóa; kêu gọi đầu tư các bệnh viện chuyên sâu và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Chỉ tiêu chủ yếu: Đến năm 2030: hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử cho toàn dân; nâng cấp trạm y tế, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng; mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, cấp cứu ngoại viện và phát triển y tế chuyên sâu; tăng cường quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Lộ trình: Phê duyệt: Trong tháng 9/2026.

Giai đoạn 2026 - 2030:

+ Triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân (năm 2026).

+ Mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế và tăng mức hỗ trợ cho các nhóm đối tượng.

+ Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong ngành y tế; hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử cho toàn dân.

+ củng cố y tế cơ sở, nâng cấp các trạm y tế, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng.

+ Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, cấp cứu ngoại viện và phát triển y tế chuyên sâu.

+ Tăng cường quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

+ Tiên độ trọng tâm: Trong quý 3 năm 2026; 2026-2030 nâng cấp trạm y tế, Khám sức khỏe, sàng lọc cho người dân, hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân”.

Giai đoạn sau năm 2030:

+ Từng bước thực hiện miễn viện phí cơ bản theo lộ trình.

+ Kêu gọi đầu tư các bệnh viện chuyên sâu về ung bướu, tim mạch, lão khoa.

+ Phát triển hệ thống y tế hiện đại, đồng bộ và hội nhập quốc tế.

3.7. Mô hình: “Thành phố âm nhạc”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố (đã báo cáo, xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy).

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật thành phố, các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức, nghệ sĩ; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố (sự nghiệp văn hóa và đầu tư công tu bổ Nhà hát thành phố, hoàn thiện Nhà hát Hoa Phượng) kết hợp mạnh mẽ nguồn xã hội hóa và huy động từ doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Chỉ tiêu chủ yếu: Đến năm 2030: duy trì ít nhất 01 sự kiện âm nhạc mang tính nhận diện thương hiệu thành phố hằng năm; hình thành thêm ít nhất 10 không gian âm nhạc mới và 20 phòng trà, cà phê âm nhạc; 100% trường học có câu lạc bộ âm nhạc học đường; nâng cấp Trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Hải Phòng thành trường Cao đẳng. Tầm nhìn đến năm 2045: hình thành Học viện Âm nhạc tại Hải Phòng và khẳng định vị thế Thành phố Sáng tạo về Âm nhạc của UNESCO.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Trong tháng 9/2026.

* Năm 2026:

- Tổ chức ít nhất 01 sự kiện âm nhạc hoặc cuộc thi sáng tác quy mô cấp thành phố/khu vực và ít nhất 01 đại nhạc hội (concert) quy mô lớn.

- Tu bổ Nhà hát thành phố và hoàn thiện hệ thống thiết bị tại Nhà hát Hoa Phượng.

* Năm 2027:

- Tiếp tục duy trì các sự kiện âm nhạc lớn: 01 sự kiện âm nhạc hoặc cuộc thi sáng tác quy mô cấp thành phố/khu vực và ít nhất 01 đại nhạc hội (concert) quy mô lớn.

- Đẩy mạnh mô hình liên kết “Âm nhạc - Sự kiện - Du lịch”.

- Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách để đảm bảo thực hiện các nội dung của đề án.

* Năm 2028:

- Đăng cai tối thiểu từ 01 - 02 sự kiện âm nhạc cấp quốc gia hoặc quốc tế.

- Tổ chức Liên hoan các ban nhạc học sinh, sinh viên Hải Phòng mở rộng.

* Năm 2029:

- Tập trung phát triển chiều sâu hệ sinh thái âm nhạc gắn với kinh tế đêm.
- Tiếp tục các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tài năng âm nhạc trẻ; các cuộc thi âm nhạc...

* Năm 2030:

- Duy trì ít nhất 01 sự kiện âm nhạc mang tính nhận diện thương hiệu thành phố hằng năm.

- Nghiên cứu, đề xuất lộ trình nâng cấp Trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Hải Phòng thành trường Cao đẳng.

- Hình thành thêm ít nhất 10 không gian âm nhạc mới và 20 phòng trà, cà phê âm nhạc; 100% trường học có câu lạc bộ âm nhạc học đường.

* Sau năm 2030 (tầm nhìn đến năm 2045):

- Hoàn thành việc xây dựng, hình thành Học viện Âm nhạc tại Hải Phòng; khẳng định vị thế là Thành phố Sáng tạo về Âm nhạc của UNESCO; hình thành ít nhất 30 không gian âm nhạc mới; phát triển hoàn thiện các cơ chế vượt trội và đội ngũ nhân lực âm nhạc đẳng cấp quốc tế.

3.8. Mô hình: “Nhà ở Xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng: Công bằng, nhân văn, đoàn kết”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Xây dựng.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (đất đai), Ngân hàng Chính sách xã hội, các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bất động sản; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Vốn ngân sách địa phương, vốn doanh nghiệp, nguồn vốn tín dụng ưu đãi và nguồn xã hội hóa; quỹ đất phát triển nhà ở xã hội.

Chỉ tiêu chủ yếu: Hoàn thành 6.700 căn nhà ở xã hội trong năm 2026; xây dựng mới ít nhất 32.900 căn trong phân kỳ, bảo đảm tổng quỹ nhà đưa ra thị trường tích lũy đạt tối thiểu 49.500 căn vào cuối năm 2030; phát triển khu nhà ở xã hội với quy mô khoảng 10.000 căn hộ.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Trong tháng 9/2026.

- Năm 2026: Hoàn thành lập, ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở cho thuê thành phố Hải Phòng đến năm 2030; khởi công tối thiểu 01 dự án nhà ở cho thuê từ nguồn vốn ngân sách địa phương; hoàn thành 6.700 căn nhà ở xã hội trong năm.

- Đôn đốc tiến độ thi công, hoàn thành chỉ tiêu xây dựng mới ít nhất 32.900 căn nhà ở xã hội trong phân kỳ, bảo đảm tổng quỹ nhà đưa ra thị trường tích lũy đạt tối thiểu 49.500 căn vào cuối năm 2030.

- Sau năm 2030: Đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung diện tích khoảng 100 ha (dự kiến quy mô 10.000 căn hộ).

3.9. Mô hình: “Cơ sở kinh doanh dịch vụ thân thiện với môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại các điểm du lịch”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, hiệp hội du lịch, cộng đồng doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Bà, phường Đồ Sơn và các địa phương có điểm du lịch.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chung; đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo, thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chỉ tiêu chủ yếu: Giai đoạn 2026 - 2027 giảm 50% rác thải nhựa tại Cát Bà và Đồ Sơn; từ năm 2028 hướng tới 100% điểm du lịch ven biển không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Trong tháng 9/2026.

- Giai đoạn 2026 - 2027: Triển khai thí điểm mô hình kinh doanh thân thiện với môi trường, góp phần giảm thiểu rác thải nhựa khó phân hủy dùng một lần tại 02 khu vực trọng điểm du lịch, biển - đảo của thành phố Hải Phòng (đảo Cát Bà thuộc Đặc khu Cát Hải; phường Đồ Sơn), đặt mục tiêu giảm 100% rác thải nhựa dùng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy sinh học.

- Giai đoạn 2028 - 2030: 100% các điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố không sử dụng sản phẩm nhựa khó phân hủy dùng một lần; xây dựng hình ảnh du lịch Hải Phòng thân thiện môi trường.

3.10. Mô hình: “Chi đoàn Xã hội chủ nghĩa gắn với đoàn viên Xã hội chủ nghĩa”

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Cơ quan phê duyệt: Ban Thường vụ Thành đoàn.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Thường vụ Thành đoàn.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và cá nhân liên quan; Đoàn các xã, phường, đặc khu và Đoàn trực thuộc Thành đoàn.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì, phân công lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo trực tiếp.

Nguồn lực: Kinh phí hoạt động của tổ chức Đoàn và ngân sách hỗ trợ; nguồn xã hội hóa.

Chỉ tiêu chủ yếu: Triển khai thí điểm tại 11 đơn vị xã, phường, đặc khu và các tổ chức đoàn trong lực lượng vũ trang, trường đại học, cao đẳng từ quý III/2026; từ năm 2028 triển khai đồng loạt trên toàn thành phố.

Lộ trình:

- Phê duyệt: Đã phê duyệt tại Quyết định số 75-QĐ/TĐTN, ngày 30/6/2026 của Ban Thường vụ Thành đoàn Hải Phòng theo phân công tại Thông báo số 30-TB/ĐU, ngày 29/6/2026 của Đảng ủy Ủy ban MTTQVN thành phố.

- Từ quý III/2026: Triển khai thí điểm tại 11 đơn vị xã, phường, đặc khu và các tổ chức đoàn trong lực lượng vũ trang, các trường đại học, cao đẳng.

- Từ năm 2028: Triển khai đồng loạt trên toàn thành phố.

3.11. Mô hình: “Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc”

Cơ quan chỉ đạo: Thường trực Thành ủy.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phân công đơn vị chuyên môn thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và cá nhân liên quan.

Chỉ đạo trực tiếp: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì phân công lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo trực tiếp bộ phận chuyên môn thực hiện.

Nguồn lực: Ngân sách thành phố và nguồn vận động, xã hội hóa

Chỉ tiêu chủ yếu: Xây dựng thành phố Hải Phòng văn minh, hạnh phúc; hướng tới xây dựng thành phố có trình độ phát triển cao, đáp ứng các nhu cầu phát triển con người, hạnh phúc, tiến bộ và công bằng xã hội thể hiện đúng bản

chất ưu việt của Chủ nghĩa xã hội và đảm bảo “Dân làm chủ”, “Dân thụ hưởng”. Góp phần hiện thực hóa mục tiêu tại Nghị quyết số 45/NQ-TW của Bộ Chính trị: Đến năm 2030: Hải Phòng trở thành thành phố tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, cơ bản đạt các tiêu chí của đô thị loại đặc biệt; đến năm 2045: Hải Phòng trở thành thành phố có trình độ phát triển cao trong nhóm các thành phố hàng đầu Châu Á và thế giới

Lộ trình:

- Tháng 8/2026: Hoàn thành xây dựng bộ tiêu chí “Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc”.

- Quý III/2026: Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai tổng thể giai đoạn 2026-2030.

- Quý I/2027: Triển khai trên phạm vi toàn thành phố.

- Đánh giá kết quả thực hiện, điều chỉnh chỉ số và tổ chức chấm điểm, vinh danh, khen thưởng.

4. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

4.1. Phương thức theo dõi, đánh giá

- Xây dựng bộ tiêu chí, các chỉ số đánh giá: Mỗi mô hình phải có hệ thống tiêu chí đánh giá bảo đảm định tính và định lượng rõ ràng.

- Thực hiện các phương thức đánh giá đa dạng: (1) Tự đánh giá, thẩm định kết quả theo các tiêu chí; (2) Đánh giá, chấm điểm theo thang điểm, xếp hạng các đơn vị theo các mức; (3) Tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân và điều tra xã hội học.

4.2. Chế độ báo cáo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

- Định kỳ (6 tháng một lần) các cơ quan tham mưu đề án thành phần đánh giá tình hình, báo cáo kết quả triển khai; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp (về kinh phí, cơ chế, chính sách) để Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời chỉ đạo tháo gỡ (báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15/6, báo cáo năm gửi trước ngày 15/12 hằng năm qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy để tổng hợp).

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham mưu đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, Nghị quyết số 05-NQ/TU vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.

- Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xây dựng báo cáo hằng năm về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết.

- Năm 2028: Sơ kết các mô hình để điều chỉnh lộ trình, chỉ tiêu cho phù hợp thực tiễn.

- Năm 2030: Tổng kết, đánh giá toàn diện hiệu quả Nghị quyết số 05; đề xuất Trung ương chỉ đạo nhân rộng trong cả nước với quy mô phù hợp (quý I/2031).

- Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất sắc có mô hình sáng tạo, hiệu quả vào các dịp sơ kết, tổng kết.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố

- Chỉ đạo các sở, ngành xây dựng đề án chi tiết và kế hoạch tổ chức thực hiện cho các mô hình thuộc khối chính quyền; chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố lãnh đạo, chỉ đạo triển khai.

- Dự toán và bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách thành phố (chi thường xuyên, chi đầu tư), đồng thời đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa thực hiện các mô hình. Đối với các đề án sử dụng nguồn lực lớn báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy chế hiện hành.

- Chỉ đạo hoàn thành phê duyệt các đề án thành phần còn lại (tháng 9/2026); tổng hợp nhu cầu kinh phí của toàn bộ các mô hình, phân kỳ theo từng năm, phân định rõ nguồn ngân sách đầu tư, ngân sách chi thường xuyên, nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án đang thực hiện và nguồn xã hội hóa, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy trong tháng 9 năm 2026; định kỳ tổng hợp, báo cáo tiến độ chung của khối chính quyền gửi Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trước ngày 15/6 và 15/12 hằng năm.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố

- Ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các mô hình.

- Thẩm định và phê duyệt kinh phí thực hiện Đề án số 04, Nghị quyết số 05; giám sát việc tuân thủ pháp luật trong triển khai.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

- Chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì mô hình “Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc”; chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch thực hiện mô hình.

- Trực tiếp chỉ đạo Ban Thường vụ Thành đoàn thực hiện hiệu quả mô hình “Chi đoàn Xã hội chủ nghĩa gắn với đoàn viên Xã hội chủ nghĩa”.

- Chỉ đạo phối hợp giám sát, phản biện xã hội đối với các bộ tiêu chí của các mô hình khác; phối hợp với các cơ quan có liên quan khảo sát sự hài lòng của người dân làm cơ sở đánh giá kết quả các mô hình.

- Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội của thành phố chủ động lựa chọn, triển khai các mô hình mới, sáng tạo, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (ngoài 11 mô hình của thành phố).

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TU, Đề án số 04-ĐA/TU trong toàn thành phố.
- Theo dõi, đôn đốc, nắm bắt tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy.
- Là cơ quan thường trực giúp Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; Chủ trì phối hợp lựa chọn một số xã, phường, đặc khu triển khai điểm cấp xã; một số mô hình điểm của các sở, ngành triển khai ở địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Chủ trì tham mưu tổ chức sơ kết (giữa nhiệm kỳ, dự kiến năm 2028), tổng kết (năm 2030); tham mưu biểu dương, khen thưởng và đề xuất điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết.
- Nghiên cứu cơ sở chính trị, cơ sở thực tiễn trình cấp có thẩm quyền bổ sung Nghị quyết 05 (nếu cần).

5. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

Tham mưu đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, Đề án số 04-ĐA/TU vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các biểu hiện hình thức, trì trệ trong tổ chức thực hiện.

6. Các sở, ban, ngành, đơn vị được phân công chủ trì tham mưu

Xây dựng, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án thành phần; ban hành bộ tiêu chí, thang điểm, quy trình đăng ký, xét công nhận; chủ động phối hợp, hướng dẫn cơ sở; bố trí, đề xuất nguồn lực và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả mô hình được giao.

7. Đảng ủy các xã, phường, đặc khu; các đảng ủy trực thuộc Thành ủy

Tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mô hình phù hợp; đăng ký, phân công trách nhiệm, bố trí nguồn lực, thực hiện, tự đánh giá, chấm điểm, báo cáo theo quy định. Chủ động xây dựng, lựa chọn triển khai các mô hình mới, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm địa phương (ngoài 11 mô hình của thành phố).

8. Các cơ quan báo chí, truyền thông thành phố

Mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng, đổi mới hình thức tuyên truyền về nội dung Đề án, Nghị quyết và kết quả thực hiện các mô hình; lan tỏa các giá trị tích cực, mô hình hay, cách làm sáng tạo.

9. Trường Chính trị Tô Hiệu

Trường Chính trị Tô Hiệu: đưa nội dung mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nghiên cứu, tổng kết thực tiễn phục vụ hoàn thiện lý luận và bộ tiêu chí.

10. Văn phòng Thành ủy

Văn phòng Thành ủy: bảo đảm điều kiện phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết của Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy.

11. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị được phân công phụ trách triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo. Đồng thời thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả hằng tháng về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy vào ngày 25 hằng tháng).

- Chủ trì các cuộc họp giải quyết các “điểm nghẽn” về cơ chế, chính sách cho các mô hình thuộc lĩnh vực, địa phương phụ trách.

Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy) để xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (để bc);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để bc);
- Các đồng chí TTTU, BTVTU, Ủy viên Thành ủy;
- Các ban, cơ quan của Thành ủy;
- Các sở, ngành;
- Đảng ủy MTTQ và các tổ chức CT-XH TP;
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các cơ quan báo chí thành phố,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Đỗ Mạnh Hiến

PHỤ LỤC**BẢNG TỔNG HỢP PHÂN CÔNG THỰC HIỆN 11 MÔ HÌNH CNXH TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG***(Kèm theo Kế hoạch số -KH/TU, ngày / /2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)*

TT	Mô hình	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp chính	Cơ quan chỉ đạo / phê duyệt	Nguồn lực chủ yếu	Thời gian phê duyệt / tiến độ trọng tâm
1	Chính quyền thân thiện	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, Sở KH&CN, VP UBND TP, Ban TG&DV Thành ủy, Ủy ban MTTQ; UBND xã, phường, đặc khu	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	NSTP (CCHC, chuyển đổi số) + xã hội hóa	Đã phê duyệt (QĐ 1376/QĐ-UBND, 09/4/2026); 2027: 100% cấp xã đạt chuẩn
2	Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành đoàn thể thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	Ngân sách thành phố chi thường xuyên hằng năm cấp cho cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố và huy động từ các nguồn lực hợp pháp theo quy định của pháp luật.	Đã phê duyệt (QĐ 1706/QĐ-UBND, 30/4/2026); điểm 15 xã 2026-2027; diện rộng từ 2028; TK 2030
3	Thành phố Đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở GD&ĐT, BQL Khu kinh tế, viện, trường, doanh nghiệp	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	≥3% tổng chi NSTP cho KH&CN-ĐMST-CĐS; R&D 2% GRDP (xã hội >60%); quỹ, xã hội hóa	Đã phê duyệt (QĐ 1380/QĐ-UBND, 09/4/2026); thường niên từ 2027
4	Trường học Xã hội chủ nghĩa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở KH&CN, Sở Nội vụ, Thành đoàn; các cơ sở giáo dục	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	NSTP (đầu tư + thường xuyên) + xã hội hóa	Đã phê duyệt (QĐ 1758/QĐ-UBND, 11/5/2026); hoàn thiện 5 phương diện đến 2030
5	Cụm công nghiệp sinh thái	Sở Công Thương	Sở NN&MT, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở KH&CN, BQL Khu kinh tế; DN hạ tầng	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	Vốn DN hạ tầng + xã hội hóa (chủ yếu); NSTP hỗ trợ hạ tầng, cơ chế	Phê duyệt 9/2026; khởi công 02 CCN (12/2026); nhân rộng 2031-2045
6	Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện	Sở Y tế	BHXXH Khu vực, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở KH&CN; UBND xã, phường, đặc khu	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	NSNN, CTMT; NSTP (đầu tư + thường xuyên), Quỹ BHYT, hỗ trợ, xã hội hóa	Phê duyệt 9/2026; 2026-2030 nâng cấp 93/113 trạm y tế, HSSK điện tử toàn dân
7	Thành phố âm nhạc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở GD&ĐT, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở KH&CN, Hội	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	NSTP (sự nghiệp VH + đầu tư Nhà hát) + xã hội	Phê duyệt 9/2026; đến 2030 thương hiệu âm

TT	Mô hình	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp chính	Cơ quan chỉ đạo / phê duyệt	Nguồn lực chủ yếu	Thời gian phê duyệt / tiến độ trọng tâm
			LHVHNT, DN, nghệ sĩ; UBND xã, phường, đặc khu		hóa mạnh	nhạc; tầm nhìn 2045 Học viện, UNESCO
8	Nhà ở Xã hội chủ nghĩa: Công bằng, nhân văn, đoàn kết	Sở Xây dựng	Sở Tài chính, Sở NN&MT, NH Chính sách xã hội, tổ chức tín dụng, DN BĐS; UBND xã, phường, đặc khu	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	NS địa phương, vốn DN, tín dụng ưu đãi, xã hội hóa; quỹ đất	Phê duyệt 9/2026; 6.700 căn (2026); ≥ 49.500 căn tích lũy đến 2030
9	Cơ sở kinh doanh dịch vụ thân thiện môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại điểm du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở VHTT&DL, Sở Công Thương, hiệp hội du lịch, DN; đặc khu Cát Bà, phường Đồ Sơn	Đảng ủy UBND TP chỉ đạo; UBND TP phê duyệt	Ngân sách thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	Phê duyệt 9/2026; 2026-2027 giảm 50% rác nhựa; 2028 nhân rộng
10	Chi đoàn XHCN gắn với đoàn viên XHCN	Ban Thường vụ Thành đoàn	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và cá nhân liên quan; Đoàn các xã, phường, đặc khu và Đoàn trực thuộc Thành đoàn.	Đảng ủy UBMTTQ Việt Nam thành phố; BCH Thành đoàn phê duyệt	Kinh phí Đoàn + NS hỗ trợ; xã hội hóa	Đã phê duyệt (QĐ 75-QĐ/TĐTN, 30/6/2026); thí điểm 11 đơn vị từ quý III/2026; toàn TP từ 2028
11	Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố	Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và cá nhân liên quan.	Thường trực Thành ủy chỉ đạo; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ phê duyệt kế hoạch	NSTP + vận động, xã hội hóa	Bộ tiêu chí 8/2026; triển khai Kế hoạch tổng thể quý III/2026; triển khai toàn thành phố quý I/2027

